

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2024/HNGĐ-ST

Ngày 05 - 12 - 2024

“V/v Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tý

Bà Lê Kim Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Minh Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 104/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Hoàng, sinh năm 1993 (Vắng mặt – Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Heinrich Heine Strasse 22, 10179 Berlin, Cộng hòa liên bang Đức

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thảo Duy, sinh năm 1993 (Vắng mặt – Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 46, đường Lê Lợi, khu vực 1, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng trình bày:

Qua tìm hiểu, ông Nguyễn Đình Hoàng đã tự nguyện đi đến hôn nhân với bà Nguyễn Thảo Duy và có đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2016/CNKH ngày 13 tháng 01 năm 2016. Qua thời gian chung sống, nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung là cháu Nguyễn Anthony, giới tính nam, sinh ngày 16/6/2019 hiện do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Thời gian đầu vợ chồng vẫn hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng ý kiến ngày càng trầm trọng dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Nguyễn Đình Hoàng yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Hoàng yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thảo Duy.

Về con chung: Ông Nguyễn Đình Hoàng với bà Nguyễn Thảo Duy có 01 con chung là cháu Nguyễn Anthony, giới tính nam, sinh ngày 16/6/2019 hiện do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Anthony. Việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn sẽ do nguyên đơn và bị đơn tự thương lượng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Đình Hoàng với bà Nguyễn Thảo Duy không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy sau khi nhận được thông báo thụ lý của Tòa án, đã có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Hoàng như sau:

Bà thống nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Đình Hoàng về quan hệ hôn nhân cũng như con chung, tài sản chung và nợ chung. Trong cuộc sống hôn nhân ông bà không có hạnh phúc nên không thể duy trì cuộc sống hôn nhân. Nay ông Nguyễn Đình Hoàng yêu cầu ly hôn thì bà Nguyễn Thảo Duy cũng đồng ý. Về con chung, bà Nguyễn Thảo Duy đồng ý cho ông Nguyễn Đình Hoàng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anthony, việc cấp dưỡng nuôi con chung do nguyên đơn và bị đơn tự thương lượng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng là người Việt Nam hiện đang cư trú tại nước ngoài (Cộng hòa Liên bang Đức) khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy đăng ký thường trú tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Đình Hoàng và bà Nguyễn Thảo Duy có yếu tố nước ngoài, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn, ông Nguyễn Đình Hoàng đã được Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang tổng đạt các văn bản tố tụng thông qua người đại diện theo ủy quyền của ông. Ông Nguyễn Đình Hoàng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đã có văn bản trình bày ý kiến về việc ly hôn với ông Nguyễn Đình Hoàng và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Xét thấy, nguyên đơn, bị đơn có lời trình bày đầy đủ, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng và bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy có đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức. Quan hệ hôn nhân của ông Nguyễn Đình Hoàng và bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy được pháp luật Việt Nam thừa nhận. Sau khi kết hôn nguyên đơn và bị đơn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hiện tại, ông Nguyễn Đình Hoàng và bà Nguyễn Thảo Duy sống hai nơi khác nhau. Nay ông Nguyễn Đình Hoàng xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết

cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thảo Duy. Bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy đồng ý ly hôn với ông Nguyễn Đình Hoàng.

Hội đồng xét xử, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông Nguyễn Đình Hoàng và bà Nguyễn Thảo Duy đã không có cơ hội hàn gắn và đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Nguyễn Đình Hoàng được ly hôn với bà Nguyễn Thảo Duy.

[2.2] Về con chung: Ông Nguyễn Đình Hoàng với bà Nguyễn Thảo Duy có 01 con chung là cháu Nguyễn Anthony, giới tính nam, sinh ngày 16/6/2019 hiện do nguyên đơn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất cho ông Nguyễn Đình Hoàng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anthony, việc cấp dưỡng nuôi con chung do nguyên đơn và bị đơn tự thương lượng, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Tuy nhiên, nếu phát sinh tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung, các bên có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Đình Hoàng và bà Nguyễn Thảo Duy khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Nếu phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung, các bên có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 35, 37, 147, 227, 228, 470, 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, Điều 56, 122 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27, Điều 44 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng được ly hôn với bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự. Giao con chung cháu Nguyễn Anthony, giới tính nam, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2019 cho ông Nguyễn Đình Hoàng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Anthony đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Bà Nguyễn Thảo Duy chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Nguyễn Đình Hoàng chưa có yêu cầu.

Bà Nguyễn Thảo Duy có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng và bị đơn bà Nguyễn Thảo Duy khai không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc nguyên đơn ông Nguyễn Đình Hoàng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chuyển số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ông Nguyễn Đình Hoàng đã nộp theo biên lai thu số 0000375 ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Phượng

